TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1
THÀNH PHỐ H

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 17/2025/HS-ST
Ngày: 29-7-2025

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 - THÀNH PHỐ H

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Hồng Hạnh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Võ Anh Thư.

2. Bà Đặng Thị Ngọc Bích.

- *Thư ký phiên toà:* Bà Phạm Thị Nguyên, Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 1 - Thành phố H.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 1 - Thành phố H tham gia phiên tòa:* Ông Phạm Hoàng Hải - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 7 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 1 - Thành phố H xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 119/2025/TLST - HS ngày 27 tháng 5 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 18/2025/QĐXXST- HS ngày 10 tháng 7 năm 2025 và Thông báo về việc thay đổi ngày giờ xét xử vụ án hình sự số 02/2025/TB-TA ngày 22/7/2025 đối với bị cáo:

Họ và tên: Đào Xí L, sinh ngày 19 tháng 12 năm 2001 tại Thành phố H; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 20/59 CB, phường C, Thành phố H (địa chỉ cũ: 20/59 A, P1, quận N , Thành phố); Chỗ ở hiện nay: 20/59 A, phường C, Thành phố H; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Hoa; Tôn giáo: Phật giáo; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Sinh viên; Cha: Đào Tịch S, sinh năm 1972; Mẹ: Nguyễn Thị U, sinh năm 1982; Gia đình bị cáo có 02 anh, em, bị cáo là con thứ nhất trong gia đình; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt và tạm giam từ ngày 25/9/2024 đến nay.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo: Bà Phạm Thị Bạch H, sinh năm 1962 và bà Lê Ngô Phương T, sinh năm 1982 là Luật sư Công ty Luật TNHH MTV TN thuộc Đoàn Luật sư Thành phố H.

Địa chỉ liên hệ: 398 L, phường H, Thành phố H.

Người có quyền L, nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Nguyễn Tấn T, sinh năm 2002; địa chỉ: 418/14 Hồng Bàng, phường Minh Phụng, Thành phố H.

2. Ông Tạ Thành L1, sinh năm 2001; địa chỉ: 300/30 C, phường B, Thành phố H.

3. Ông Nguyễn Hoàng T1, sinh năm 1998; địa chỉ: 39/56 CH, phường H, Thành phố H.

4. Bà Tạ Ánh N, sinh năm 2002; địa chỉ: 119 BL, phường TD, Thành phố H.

5. Ông Nguyễn Quang L, sinh năm 1998; địa chỉ: 154E/19 L, phường T, Thành phố H.

Người bào chữa có mặt; Người có quyền L, nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Tấn T và ông Nguyễn Quang V có mặt; ông Nguyễn Hoàng T1 và bà Tạ Ánh N có đơn xin vắng mặt; ông Tạ Thành L1 vắng mặt không có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 23 giờ 50 phút ngày 18/9/2024, Tổ công tác gồm các anh Trương Hoàng N, Nguyễn Đoan T3, Lê Đức D khi đi tuần tra địa bàn phát hiện Đào Xí L điều khiển xe mô tô biển số 59E2 - 239.XX lưu thông trên đường có biểu hiện nghi vấn liên quan đến ma túy nên yêu cầu dừng xe tại trước địa chỉ số 255 đường TH1, Phường C, Q1, sau đó đưa L về Công an Phường C, Q1 để làm rõ. Tại trụ sở Công an phường, trước sự chứng kiến của anh Nguyễn Anh T (là lực lượng An Ninh cơ sở phường C), L tự lấy ra từ trong túi quần bên phải, phía trước đang mặc 01 cây thuốc lá điện tử (L khai là thuốc lá điện tử bên trong có chứa tinh dầu cần sa) nên tổ công tác tiến hành thu giữ, bàn giao bị cáo L cùng vật chứng trên cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Q1 lập hồ sơ xử lý theo quy định.

Từ lời khai của Đào Xí L, Công an phường C tiến hành kiểm tra quán cà phê A phát hiện Tạ Thành L1 cùng Nguyễn Quang V đang ngồi tại quán nên đưa về Công an Phường C, Q1 để làm rõ; đồng thời phối hợp Công an phường X, Quận Y yêu cầu Nguyễn Tấn T và Tạ Ánh N để mời về Công an Phường C, Q1 điều tra làm rõ.

Kết quả xét nghiệm đối với Đào Xí L, Tạ Thành L1, Nguyễn Quang L đều dương tính với chất ma túy Cannabis (cần sa); Tạ Ánh N và Nguyễn Quang L âm tính với chất ma túy.

Theo Kết luận giám định số 11101/KL-KTHS ngày 27/9/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Thành phố H kết luận đối với vật chứng là 01 cây thuốc lá điện tử bên trong chứa chất lỏng: "Chất lỏng trong 01 cây thuốc lá

điện tử không xác định được thể tích do mẫu quá ít, tìm thấy Delta-9-tetrahydrocanabinol" (thuộc danh mục I, Nghị định số 57/2022/NĐ-CP của Chính phủ ban hành ngày 25/8/2024 quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất).

Ngày 20/3/2025, Bệnh viện Tâm thần Sở Y tế Thành phố H có công văn số 263/BVTT-KHTH về việc phúc đáp về việc xác minh làm rõ thông tin chất ma túy:

1. Cannabis hay có tên gọi khác là cần sa hoặc marijuana là một loại chất có tác động đến thần kinh được chiết xuất từ cây gai dầu có tên Cannabis Sativa. Thành phần chính tác động lên hệ thống thần kinh trong cần sa là Tetrahydrocannabinol (THC). Tất cả cần sa có chứa THC đều có thể gây ra những thay đổi về cảm xúc, suy nghĩ, về nhận thức về thực tại (thường được mô tả là cảm giác "phê", cảm thấy lâng lâng bay bổng, tăng ham muốn, hào hứng,...).

Tại Việt Nam Cannabis còn được gọi bằng những tên khác như: bồ đà, cỏ, bu, tài mà, pin và thường đường dùng bằng đường hút (thuốc lá, xì gà,..), hít, vape hoặc trộn trong đồ ăn thức uống.

2. Delta-9-tetrahydrocanabinol là một loại THC phổ biến nhất trong cây cần sa. Vì vậy người sau khi sử dụng chất ma túy Delta-9- tetrahydrocanabinol khi xét nghiệm nhanh chất ma túy có thể dương tính với Cannabis.

Ngày 27/3/2025, Bệnh viện Q1 Sở Y tế Thành phố H có công văn số 713/BV-KHTH về việc phản hồi công văn số 588/CSMT-Q1:

Delta-9-tetrahydrocannabinol là hoạt chất có trong cần sa (Cannabis). Khi sử dụng, chất này có thể được phát hiện trong xét nghiệm kiểm tra ma túy.

Theo Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ, Delta- 9-tetrahydrocannab được liệt kê trong Danh mục I các chất ma túy tuyệt đối cấm sử dụng trong y học và đời sống xã hội; việc sử dụng các chất này chỉ được phép trong nghiên cứu, kiểm nghiệm, giám định, điều tra tội phạm theo quy định đặc biệt của cơ quan có thẩm quyền.

Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa, Đào Xí L khai nhận: Đào Xí L cùng với Tạ Thành L1, Nguyễn Tấn T, Tạ Ánh N, Nguyễn Quang L có mối quan hệ quen biết, là bạn bè xã hội. Ngày 18/9/2024, L nhắn tin trao đổi qua mạng xã hội Messenger hẹn rủ Nguyễn Tấn T ra quán cà phê A, số 39 đường NK, phường Cầu Ô (địa chỉ cũ: Phường C, Q1, Thành phố H) mục đích cùng sử dụng cây thuốc lá điện tử chứa ma túy cần sa (L khai thuốc lá chứa ma túy cần sa là của Nguyễn Hoàng T1). Khoảng 22 giờ 30 phút cùng ngày, L đến quán cà phê A thì tình cờ gặp L nên sau đó L cùng ngồi chơi với nhóm. T, N và V đến sau cùng vào ngồi chơi, uống nước với nhóm (N, V được T rủ cùng

đi đến quán, mục đích uống nước). Tại đây, L tự lấy ra cây thuốc lá điện tử chứa ma túy cần sa để cùng T và L sử dụng. L được L đưa cây thuốc là điện tử chứa ma túy cần sa để sử dụng, L hút được khoảng 04 đến 05 lần thì trả lại cho L; T được L trực tiếp đưa cây thuốc lá điện tử chứa ma túy cần sa để sử dụng, sau mỗi lần sử dụng thì T để lại trên bàn uống nước, T sử dụng khoảng 03 đến 04 lần sau đó không sử dụng nữa. Đến khoảng 23 giờ 45 phút cùng ngày, L và V tiếp tục ở lại ngồi chơi trong quán, còn T, N và L ra về trước. Khi về, L cất giữ lại cây thuốc lá điện tử trên vào trong túi quần bên phải, phía trước bị cáo đang mặc rồi điều khiển xe đi về thì bị kiểm tra phát hiện như nêu trên.

Tạ Thành L1 và Nguyễn Tấn T khai nhận: Vào khoảng 20 giờ 30 phút ngày 18/9/2024, Đào Xí L nhắn tin qua ứng dụng Messenger rủ T đến quán cà phê A, số 39 đường NK, phường Ô, Thành phố H để cùng nhau sử dụng cây thuốc lá điện tử chứa ma túy cần sa. Đến khoảng 22 giờ cùng ngày, L đến trước thì tình cờ gặp Tạ Thành L1 tại quán cà phê, sau đó cùng ngồi uống nước với nhóm của L, T, Nguyễn Quang L và Tạ Ánh N. Khoảng 15 phút sau, L lấy cây thuốc lá điện tử chứa ma túy cần sa ra thì Thành và L xin sử dụng. Mỗi lần Thành sử dụng cây thuốc lá điện tử xong thì đặt trên bàn uống nước, trả lại cho L; L sử dụng xong thì đưa lại cho L; Thành và L không hùn tiền, không bàn bạc sử dụng ma túy nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố H đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với T và L về hành vi "Sử dụng trái phép chất ma túy".

Tạ Ánh N và Nguyễn Quang L khai: Vào ngày 18/9/2024, Nhi và Vinh không sử dụng chất ma túy nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố H không xử lý N và V.

Đối với Nguyễn Hoàng T1 (là đồng nghiệp làm chung Công ty với Đào Xí L). Khoảng tháng 6/2024, T1 được một người anh quen biết xã hội tên J (không rõ lai lịch, định cư tại Mỹ) cho cây thuốc lá điện tử chứa ma túy cần sa trong một lần về chơi tại Việt Nam. Sau khi được cho cây thuốc lá điện tử, T1 đã sử dụng thử một lần sau đó cất giữ tại chỗ làm việc. T1 có ý định cho lại cây thuốc lá điện tử này cho L sử dụng nên có nói cho L biết cây thuốc lá điện tử được T1 cất trong ngăn tủ bàn làm việc của T1, nếu L có muốn sử dụng thử thì lấy sử dụng. Đến ngày 18/9/2024, L tự ý mở ngăn tủ bàn làm việc của T1 lấy cây thuốc lá điện tử trên mà không báo lại cho T1 biết rồi mang đến quán cà phê A cùng sử dụng với Thành và L. Do không xác định được thể tích và hàm lượng chất ma túy trong cây thuốc là điện tử, ngoài ra việc L tổ chức sử dụng ma túy, T1 hoàn toàn không biết nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố H không xử lý T1.

Vật chứng vụ án:

- 01 cây thuốc lá điện tử bên trong chứa chất lỏng tìm thấy Delta-9-tetrahydrocanabinol (không xác định được thể tích) đã được Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Thành phố H giám định, kết luận và niêm phong sau giám định trong gói niêm phong ghi vụ số 3420/24; bên trong là mẫu vật còn lại sau giám định, bên ngoài có các chữ ký ghi tên Đại úy Nguyễn Thanh Đ - Giám định viên , Mai Thị Lệ Q - Điều tra viên.

- 01 điện thoại di động iPhone; các số imei: 356683110865923, 356683110837443; là điện thoại di động L dùng để gọi rủ Nguyễn Tấn T sử dụng ma túy.

- 01 xe mô tô biển số 59E2-239.XX; số máy: JK14E0104724, số khung: RLHJK1405NZ241697. Qua giám định có số khung và số máy nguyên thủy, không bị thay đổi. Qua xác minh, do Đào Xí L đứng tên đăng ký chủ xe.

Tất cả các vật chứng trên hiện Công an Thành phố H đang tạm giữ tại kho vật chứng thuộc Đội Cảnh sát thi hành án hình sự và hỗ trợ tư pháp Công an Thành phố H.

Tại bản Cáo trạng số 113/CT-VKSQ1 ngày 19/5/2024, Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 1 (tên cũ là Viện kiểm sát nhân dân Q1), Thành phố H đã truy tố và kết luận bị cáo Đào Xí L đã phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Tại phiên tòa, sau khi phân tích hành vi phạm tội của bị cáo và các chứng cứ bổ sung, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 1 đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Đào Xí L đã phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; đồng thời áp dụng tình tiết: Thành khẩn khai báo, ăn năn, hối cải; bị cáo có ông ngoại là liệt sĩ; từ năm 2015 đến năm 2017 đã tích cực tham gia các hoạt động phong trào Thanh thiếu nhi do Ủy ban nhân dân Phường X, quận N, Thành phố H tổ chức. Từ năm 2017 đến năm 2020 luôn tích cực tham gia các hoạt động Đoàn - Hội và công tác xã hội tại địa phương, đạt được thành tích tốt trong công tác. Từ năm 2020 - 2022 tham gia tích cực về phòng chống dịch Covid, năm 2023 bị cáo cũng tham gia hoạt động vào dịp hè do đã có việc làm (theo Giấy xác nhận tham gia Công tác xã hội của Ban chấp hành Đoàn Phường X, quận N, Thành phố H. Đây là các tình tiết

giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Do đó đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 50 và Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017: Xử phạt bị cáo Đào Xí L từ 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng đến 08 (tám) năm tù.

Về hình phạt bổ sung: Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 1 không đề nghị Hội đồng xét xử phạt bổ sung bị cáo.

Đối với vật chứng của vụ án, đề nghị Hội đồng xét xử xử lý theo quy định tại Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Người bào chữa cho bị cáo Đào Xí L - luật sư Phạm Thị Bạch H trình bày tranh luận:

Người bào chữa cho bị cáo trình bày luận cứ bào chữa, thống nhất với tội danh, các tình tiết giảm nhẹ của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 1 trình bày tại bản luận tội; Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 1 truy tố bị cáo Đào Xí L về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

Tuy nhiên, trong quá trình điều tra, gia đình bị cáo đã nộp thêm các chứng cứ đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận các chứng cứ này là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, cụ thể: Bị cáo trong các năm học cấp 3 bị cáo đều đạt học sinh tiên tiến, ngoài ra từ năm 2015 đến năm 2017 đã tích cực tham gia các hoạt động phong trào Thanh thiếu nhi do Ủy ban nhân dân Phường X quận N, Thành phố H tổ chức. Từ năm 2017 đến năm 2020 luôn tích cực tham gia các hoạt động Đoàn - Hội và công tác xã hội tại địa phương, đạt được thành tích tốt trong công tác. Từ năm 2020 - 2022 tham gia tích cực về phòng chống dịch Covid, năm 2023 bị cáo cũng tham gia hoạt động vào dịp hè do đã có việc làm (theo Giấy xác nhận tham gia Công tác xã hội của Ban chấp hành Đoàn Phường X, quận N, Thành phố H). Đồng thời bị cáo có ông ngoại là ông Trần Văn B là liệt sỹ (theo Giấy chứng nhận của Ủy ban nhân dân xã G2, huyện MX, tỉnh ST). Ngoài ra ông Đào Tích S là cha của bị cáo cũng được Uỷ ban Mặt trận Tổ quốc Phường X2, quận n, Thành phố H tặng giấy khen vì đã tích cực trong công tác mặt trận năm 2009.

Do đó đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất trong khung hình phạt. Hơn nữa gia đình bị cáo có hoàn hoàn cảnh khó khăn nên đề nghị Hội đồng xét xử miễn áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo và xem

xét trả lại cho bị cáo chiếc xe máy hiệu A biển số 59E2- 239.XX vì không liên quan đến vụ án.

Người bào chữa bà Lê Ngô Phương T không trình bày lời bào chữa cho bị cáo Đào Xí L.

Bị cáo Đào Xí L thống nhất với ý kiến của người bào chữa, không bổ sung ý kiến tranh luận.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 1 - Thành phố H tranh luận đối với lời bào chữa của bị cáo Đào Xí L:

Tại phiên tòa hôm nay, người bào chữa cho bị cáo Đào Xí L thống nhất với điều luật truy tố, khung hình phạt đối với bị cáo nên Viện kiểm sát không tranh luận về nội dung này.

Đối với ý kiến về việc đề nghị cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 thì Viện kiểm sát cũng đã áp dụng cho bị cáo. Do đó Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 1 không bổ sung ý kiến tranh luận gì thêm.

Người bào chữa cho bị cáo Đào Xí L không tranh luận đối với tranh luận của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 1 - Thành phố H.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Thành phố H, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 1, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra bị cáo, người bị hại, người có quyền L, nghĩa vụ liên quan và tại phiên tòa không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2]. Tại phiên tòa vắng mặt ông Tạ Thành L1, ông Nguyễn Hoàng T1 và bà Tạ Ánh N là người có quyền L, nghĩa vụ liên quan trong vụ án. Xét thấy, những người tham gia tố tụng nêu trên được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt, quá trình điều tra đã cung cấp lời khai phù hợp nội dung vụ án và các tài liệu chứng cứ, vật chứng thu thập được nên sự vắng mặt của người liên quan nêu trên không gây trở ngại đến việc xét xử, Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự xét xử vụ án theo thủ tục chung.

[3]. Căn cứ về hành vi phạm tội của bị cáo, lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và vụ án còn được chứng

minh bằng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án là biên bản ghi lời khai, biên bản hỏi cung, biên bản làm việc, bản tường trình, bản tự khai, biên bản đối chất, biên bản nhận dạng… nên có căn cứ để kết luận: Vào khoảng 22 giờ ngày 18/9/2024 tại quán cà phê A, số 39 NK, phường Ô, Thành phố H, Đào Xí L có hành vi cung cấp 01 cây thuốc lá điện tử, bên trong có chứa ma túy loại Delta-9-tetrahydrocanabinol (cần sa) cho Nguyễn Tấn T và Tạ Thành L1 cùng sử dụng, sau khi sử dụng L, Thành và L đều dương tính với Cannabis (cần sa), đã phạm vào tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" thuộc trường hợp "đối với 02 người trở lên". Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến sự quản lý độc quyền về ma túy của Nhà nước, gây mất an ninh trật tự cho xã hội. Do đó, Cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 1 đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4]. Ma túy là hiểm họa của toàn xã hội, là chất độc dược ảnh hưởng trực tiếp đến sức khỏe của người sử dụng cũng như là nguyên nhân phát sinh các tội phạm khác, tệ nạn xã hội và xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội. Hành vi của các bị cáo đã xâm phạm đến chế độ độc quyền của Nhà nước về quản lý đối với các chất ma túy. Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là sai trái nhưng vẫn cố tình thực hiện. Không những bản thân bị cáo sử dụng mà còn cung cấp, tổ chức cho Nguyễn Tấn T và Tạ Thành L1 cùng sử dụng là góp phần gieo rắc tệ nạn ma túy trong cộng đồng, tiếp tay cho tệ nạn ma túy hoành hành, gây mất trật tự trị an tại địa phương, ảnh hưởng xấu đến công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm về ma túy, trật tự, an toàn xã hội, tác hại rất lớn đến sức khỏe, ảnh hưởng nghiêm trọng đến trí lực, thể lực của người sử dụng, hủy hoại nhân cách con người, kiệt quệ tài chính. Về tính chất mức độ phạm tội, xét thấy hành vi phạm tội của bị cáo thuộc loại tội rất nghiêm trọng, xét mức hình phạt Viện kiểm sát đề nghị đối với bị cáo tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội bị cáo gây ra nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Xét thấy cần thiết phải áp dụng khoản 5 Điều 255 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 để phạt bổ sung bị cáo Đào Xí L số tiền 50.000.000 đồng để nộp vào Ngân sách Nhà nước vì trước khi bị bắt, bị cáo có việc làm ổn định, có thu nhập và có tài sản riêng là chiếc xe máy - vật chứng trong vụ án này.

[6]. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[7]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Xét ý kiến của người bào chữa cho bị cáo Đào Xí L cho rằng trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, có thành tích trong công tác xã hội và có ông ngoại là liệt sỹ, có cha là ông Đào Tịch S được Uỷ ban Mặt trận Tổ quốc X1, quận N, Thành phố H tặng giấy khen

vì đã tích cực trong công tác mặt trận năm 2009 nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, Hội đồng xét xử xét thấy: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, Bị cáo Đào Xí L thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Đồng thời bị cáo có ông ngoại là liệt sỹ (theo Giấy chứng nhận của Ủy ban nhân dân xã G2, huyện MX, tỉnh ST) và bị cáo có hoạt động tích cực các phong trào tại địa phương theo Giấy xác nhận tham gia Công tác xã hội của Ban chấp hành Đoàn Phường X, quận N, Thành phố H nên đây được coi là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Đối với ý kiến của người bào chữa đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết bị cáo có cha là ông Đào Tích S được Uỷ ban Mặt trận Tổ quốc Phường X1, quận N, Thành phố H tặng giấy khen vì đã tích cực trong công tác mặt trận năm 2009 là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2015, Hội đồng xét xử xét thấy: Trong hồ sơ không có tài liệu này theo trình bày của người bào chữa, hơn nữa tình tiết này cũng không phải là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Do đó, ý kiến của người bào chữa là không có cơ sở chấp nhận.

[8]. Đối với Tạ Thành L1 và Nguyễn Tấn T: Mỗi lần Thành sử dụng cây thuốc lá điện tử xong thì đặt trên bàn uống nước, trả lại cho L; L1 sử dụng xong thì đưa lại cho L; T và L1 không hùn tiền, không bàn bạc sử dụng ma túy nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố H đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với T và L về hành vi "Sử dụng trái phép chất ma túy" là có cơ sở.

[9]. Đối với Tạ Ánh N và Nguyễn Quang L: Quá trình điều tra có cơ sở xác định, vào ngày 18/9/2024, Nhi và Vinh không sử dụng chất ma túy nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố H không xử lý N và V là có cơ sở.

[10]. Đối với Nguyễn Hoàng T1 là đồng nghiệp làm chung Công ty với Đào Xí L. Quá trình điều tra T1 khai: Mặc dù Nguyễn Hoàng T1 có ý định cho lại cây thuốc lá điện tử này cho L sử dụng nên có nói cho L biết cây thuốc lá điện tử được T1 cất trong ngăn tủ bàn làm việc của T1, nếu L có muốn sử dụng thử thì lấy sử dụng. Tuy nhiên sau đó T1 không muốn cho nữa nên T1 định vứt bỏ nhưng chưa kịp vứt thì ngày 18/9/2024, L tự ý mở ngăn tủ bàn làm việc của T1 lấy cây thuốc lá điện tử trên mà không báo lại cho T1 biết rồi mang đến quán cà phê A cùng sử dụng với Thành và L. Do không xác định được thể tích và hàm

lượng chất ma túy trong cây thuốc lá điện tử, ngoài ra việc L tổ chức sử dụng ma túy, T1 hoàn toàn không biết nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố H không xử lý T1 là có cơ sở.

[11]. Về xử lý vật chứng: Căn cứ quy định tại Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015:

- 01 cây thuốc lá điện tử bên trong chứa chất lỏng tìm thấy Delta-9-tetrahydrocanabinol (không xác định được thể tích) đã được Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Thành phố H giám định, kết luận và niêm phong sau giám định trong gói niêm phong ghi vụ số 3420/24; bên trong là mẫu vật còn lại sau giám định, bên ngoài có các chữ ký ghi tên Đại úy Nguyễn Thanh Đ - Giám định viên, Mai Thị Lệ Q - Điều tra viên. Xét thấy ma túy là vật cấm lưu hành nên cần tịch thu và tiêu hủy.

- Đối với vật chứng thu giữ của bị cáo Đào Xí L:

+ 01 xe mô tô biển số 59E2-239.XX; số máy: JK14E0104724, số khung: RLHJK1405NZ241697. Qua giám định có số khung và số máy nguyên thủy, không bị thay đổi. Qua xác minh, do Đào Xí L đứng tên đăng ký chủ xe. Xét thấy xe máy là tài sản cá nhân của bị cáo, không liên quan đến hành vi phạm tội nên hoàn trả lại cho bị cáo.

+ 01 điện thoại di động iPhone, các số imei: 356683110865923, 356683110837443; là điện thoại di động L dùng để gọi rủ Nguyễn Tấn T sử dụng ma túy. Xét thấy đây là vật chứng bị cáo dùng vào việc thực hiện hành vi phạm tội nên tịch thu, sung vào Ngân sách Nhà nước.

[11]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định tại Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015; khoản 1 Điều 21 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[12]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo và người có quyền L, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố:

Bị cáo Đào Xí L phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy".

Về hình phạt:

- Căn cứ điểm b khoản 2, khoản 5 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 50 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017:

Xử phạt Đào Xí L 08 (tám) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 25/9/2024.

Phạt bổ sung bị cáo Đào Xí L số tiền 50.000.000 đồng để nộp vào Ngân sách Nhà nước.

- Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015:

+ Tịch thu, tiêu hủy: 01 cây thuốc lá điện tử bên trong chứa chất lỏng tìm thấy Delta-9-tetrahydrocanabinol (không xác định được thể tích) đã được Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Thành phố H giám định, kết luận và niêm phong sau giám định trong gói niêm phong ghi vụ số 3420/24; bên trong là mẫu vật còn lại sau giám định, bên ngoài có các chữ ký ghi tên Đại úy Nguyễn Thanh Đ - Giám định viên, Mai Thị Lệ Q - Điều tra viên.

(Theo Lệnh nhập kho vật chứng số 351/LNK-ĐCSMT ngày 20/02/2025 của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an Quận 1, Thành phố H).

- Trả lại cho bị cáo Đào Xí L 01 xe mô tô biển số 59E2-239.XX; số máy: JK14E0104724, số khung: RLHJK1405NZ241697.

- Tịch thu, nộp vào Ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động iPhone; các số imei: 356683110865923, 356683110837443.

(Theo Lệnh nhập kho vật chứng số 1461/LNK-ĐCSMT ngày 08/10/2024 của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an Quận 1, Thành phố H).

- Căn cứ Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015 và khoản 1 Điều 21 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; bị cáo Đào Xí L phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng.

- Căn cứ Điều 26 Luật thi hành án dân sự:

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự (sửa đổi, bổ sung năm 2014) thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án Dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án Dân sự (sửa đổi, bổ sung năm 2014).

- Căn cứ Điều 331; Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Bị cáo Đào Xí L có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền L, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền L, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ

ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Công an TP.HCM (PC 53 - Đ3);
- Tòa án nhân dân TP.HCM;
- Viện kiểm sát nhân dân TP. HCM;
- Sở Tư pháp TP. HCM;
- Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 1 – Thành phố Hồ Chí Minh;
- Trại tạm giam Chí Hòa - Phân trại tạm giam khu vực 1;
- Phòng thi hành án Dân sự Khu vực 1 - Thành phố Hồ Chí Minh;
- Lưu: VP, HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Hồng Hạnh

